

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP ĐÀ NẴNG TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN	MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2025 - 2026 MÔN: CÔNG NGHỆ - Lớp 11 Thời gian làm bài: 45 phút
--	---

CẤU TRÚC: 40% nhận biết; 30% thông hiểu; 30% vận dụng.

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3,0 ĐIỂM): 12 câu = 12 ý = 3,0 điểm.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM DẠNG ĐÚNG/SAI (4,0 ĐIỂM): 4 câu = 16 ý = 4,0 điểm.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM): 2 câu = 3,0 điểm.

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng số câu hỏi			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều LC			TNKQ đúng - sai			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	I. Phòng, trị bệnh vật nuôi	1.14. Một số bệnh phổ biến ở trâu, bò và biện pháp phòng trị	2			2	2					4	2	0	15%
		1.15. Ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng, trị bệnh	2			1	2	1				3	2	1	15%
2	II. Công nghệ chăn nuôi	2.16. Chuồng nuôi và biện pháp vệ sinh trong chăn nuôi	4		1	1	2	1				5	2	2	22.5%
		2.17. Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi	1			1	2	1			1	2	2	2	32.5%

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng số câu hỏi			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều LC			TNKQ đúng - sai			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
		2.18. Chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP	2						1			2	1		15%
Tổng số câu			11		1	5	8	3		1	1	16	9	5	
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			30			40			30						100

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP ĐÀ NẴNG TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN	ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2025 - 2026 MÔN: CÔNG NGHỆ - Lớp 11 <i>Thời gian làm bài: 45 phút</i>
--	---

[illegible]

			+ Lựa chọn được biện pháp công nghệ sinh học phù hợp trong phòng, trị một số bệnh phổ biến trong chăn nuôi. (2đ – Đ/S)						1			
2	Chương V. Công nghệ chăn nuôi	2.16. Chuồng nuôi và biện pháp vệ sinh trong chăn nuôi	- Nhận biết: + Nêu được khái niệm chuồng nuôi. (3a – Đ/S) + Nêu được đặc điểm của các loại chuồng nuôi phổ biến trong chăn nuôi. (Câu 5,6 – NLC) + Trình bày được những yêu cầu về chuồng nuôi của một số loại vật nuôi phổ biến. (Câu 7 – NLC) + Nêu được ý nghĩa của bảo vệ môi trường trong chăn nuôi. + Kể tên được các biện pháp chủ yếu để vệ sinh chuồng nuôi và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi. (Câu 8 – NLC)	2			1					
			- Thông hiểu: + Giải thích được những yêu cầu chung của chuồng nuôi. (3 b,c – Đ/S) + Phân tích được các yêu cầu về chuồng hờ của một số vật nuôi phổ biến. + Phân tích được đặc điểm của các kiểu chuồng nuôi phổ biến trong chăn nuôi.	1				2				
			- Vận dụng: + Đề xuất được kiểu chuồng nuôi phù hợp cho một loại vật nuôi phổ biến ở gia đình, địa phương.			1			1			

		tiêu chuẩn VietGAP	+ Kể tên được các bước trong quy trình chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP. (Câu 11– NLC) + Nêu được nội dung các bước trong quy trình chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP. (Câu 12– NLC)	2								
			- Thông hiểu: + Phân tích được quy trình chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP. (Câu 1 – TL) + Tóm tắt được quy trình chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP.								1	
			- Vận dụng: + Đề xuất được mô hình chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP cho một loại vật nuôi phổ biến ở địa phương em.									
			Tổng số câu	11		1	5	8	3		1	1